

Số: /KH-UBND

Việt Trì, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của UBND phường Việt Trì năm 2026

Thực hiện Chương trình hành động số 02-KH/TU, ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Việt Trì; Văn bản số 2315/SKHCN-CDS ngày 20/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026,

UBND phường xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số tại đơn vị; hoàn thiện thể chế số

a. Công tác lãnh đạo của Đảng ủy phường

- Ngay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phường Việt Trì được thành lập từ 5 đơn vị phường, xã (phường Gia Cẩm, Tân Dân, Minh Nông, Dữu Lâu và xã Trung Vương), ngày 04/7/2025, Đảng ủy phường đã ban hành Quyết định số 01-QĐ/TU về thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Việt Trì (trực tiếp do đồng chí Bí thư Đảng ủy phường làm Trưởng BCD); đồng thời, Ban chỉ đạo đã ban hành Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 04/7/2025 về thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường, có nhiệm vụ tham mưu xây dựng, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Ngày 14/8/2025, Đảng ủy phường Việt Trì xây dựng Kế hoạch số 03-KH/ĐU về thực hiện Chương trình hành động số 02-KH/TU, ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, đã quán triệt, triển khai các nội dung của Nghị quyết 57-NQ/TW,

các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của phường tới các chi, đảng bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị, trường học và các chi bộ khu dân cư.

b. Công tác chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số tại đơn vị; hoàn thiện thể chế số của HĐND, UBND phường

- Công tác chuyển đổi số đã được HĐND phường đã lồng ghép đưa vào nghị quyết của HĐND về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương năm 2025. Bên cạnh đó, HĐND phường đã xây dựng, triển khai Kế hoạch số 03/KH-HĐND ngày 08/10/2025 về Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 14/8/2025 của Đảng ủy phường.

- Thực hiện Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Phú Thọ; cùng các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của Đảng ủy phường, ngày 24/7/2025, UBND phường đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Việt Trì (Trưởng ban chỉ đạo là đồng chí Chủ tịch UBND phường). Xây dựng, ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 12/9/2025 về Thực hiện Chương trình hành động số 02-KH/TU, ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Việt Trì. Đồng thời, BCD ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Việt Trì tại Quyết định số 606/QĐ-BCĐ ngày 15/9/2025, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong BCD.

- Chủ tịch UBND phường đã có cam kết bằng văn bản về việc chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025

a) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của UBND phường được cấp tỉnh giao thực hiện năm 2025, đáp ứng các yêu cầu của Trung ương và của tỉnh trong giai đoạn 2 theo Kế hoạch 02-KH/BCĐTW (từ 31/7/2025 - 31/12/2025); Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động số 01-KHHĐ/BCĐ ngày 22/7/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh và một số văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

- UBND phường đã xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy phường xuống các phòng, ban, đơn vị (gọi tắt là các đơn vị)

và các khu dân cư, làm căn cứ để các đơn vị bổ sung đưa nội dung chuyển đổi số vào kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của đơn vị. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực tham mưu giúp UBND phường triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện công tác chuyển đổi số tại địa phương.

- Thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND phường đã phân công Văn phòng HĐND&UBND là đơn vị thường trực, phối hợp với các phòng, trung tâm, đơn vị trực thuộc giúp UBND phường thường xuyên cập nhật báo cáo trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW hàng ngày, hàng tuần; Thường xuyên đôn đốc các đơn vị hoàn thiện các nội dung chưa đạt theo đánh giá của hệ thống, kịp thời báo cáo lãnh đạo UBND phường chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Đến nay, 34/34 nội dung đã hoàn thành trong giai đoạn 02 theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW.

- Triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính: Có kịch bản, phương án hướng dẫn hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp, triển khai phương án “*phục vụ tại chỗ, trọn gói*” để hỗ trợ người dân yếu thế thực hiện thủ tục hành chính, đã hỗ trợ được hơn 400 lượt đối tượng yếu thế trong thực hiện các thủ tục hành chính tại địa phương; tuyên truyền, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến; cán bộ, công chức, viên chức khai thác thường xuyên cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính;...

- UBND phường đã chỉ đạo, triển khai 100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện việc gửi, nhận văn bản, tài liệu trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; bảo đảm thực hiện 100% hồ sơ, tài liệu, công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử.

- Đến thời điểm hiện tại chữ ký số chuyên dùng công vụ: Tổng số chữ ký số hiện có 74 (bao gồm của cơ quan 07 chữ ký, của cá nhân 67 chữ ký), 03 chữ ký số đang đề nghị cấp mới cho 03 cán bộ mới được điều động đến đơn vị; công tác quản lý cấp mới, thay đổi thông tin, gia hạn, thu hồi,... thường xuyên được cập nhật, đề nghị kịp thời theo quyết định điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc của tổ chức, cá nhân tại đơn vị.

- Kết quả triển khai một số hệ thống thông tin như: Hệ thống quản lý phản ánh, kiến nghị trực tuyến; hệ thống hội nghị trực tuyến; Triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử của phường; Đã triển khai cập nhật thông tin 100% cán bộ, công chức, viên chức của phường lên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dữ liệu “**đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung**”; hệ thống thư điện tử công vụ được triển khai đồng bộ, là một trong những kênh trao đổi thông tin, điều hành công vụ của đơn vị; hệ thống truyền thanh của phường được đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên và là một trong những kênh truyền tải thông tin tuyên truyền, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, văn bản

pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của địa phương; Thường xuyên phối hợp với cấp có thẩm quyền trong công tác quản lý, theo dõi mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trực thuộc để đảm bảo kết nối, truyền tải dữ liệu trên các hệ thống dùng chung (hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Dịch vụ công trực tuyến,...).

- UBND phường đã chủ động, phối hợp triển khai, khai thác các nền tảng số, hệ thống thông tin từ Trung ương, từ các sở, ban, ngành xuống địa phương; Về kết quả triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn phường: Phường đã rà soát, cập nhật, đối soát thông tin thửa đất, chủ sử dụng đất với cơ sở dữ liệu dân cư, đến thời điểm hiện tại 75% dữ liệu về đất đai đã được cập nhật lên phần mềm, tiến độ được đảm bảo hoàn thành trong 90 ngày của kế hoạch.

- An toàn thông tin, an ninh mạng: Công tác triển khai, bảo đảm an toàn thông tin cho mạng nội bộ (LAN), máy tính luôn được UBND phường đặc biệt quan tâm, chú trọng, quán triệt tới các phòng, ban, đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của phường; Phối hợp với công an tỉnh triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin của đơn vị; Khi xảy ra sự cố công nghệ thông tin, đơn vị báo cáo, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền (Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh,...) để kịp thời khắc phục, xử lý...

- Nhân lực số: UBND phường hiện phân công 01 công chức được giao nhiệm vụ đảm nhận công tác chuyển đổi số, có kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của phường cơ bản có trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, điều hành; 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn; trên 90% có chứng chỉ tin học ứng dụng, bước đầu sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành; nhiều cán bộ, công chức, viên chức có khả năng tiếp cận công nghệ nhanh, chủ động trong ứng dụng công nghệ số vào công việc. Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng công nghệ thông tin, cải cách hành chính. Tuy nhiên, nguồn nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khoa học và đổi mới sáng tạo còn thiếu, chưa đồng bộ; việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành còn hạn chế.

- Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số: sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở (loa phát thanh) để thường xuyên thông báo, hướng dẫn người dân về dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng, ứng dụng số, sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoạt động tuyên truyền Ngày chuyển đổi số quốc gia được triển khai tới các cơ quan, đơn vị, trường học, trạm y tế trên địa bàn đảm bảo đồng bộ, sâu rộng; Thường xuyên chia sẻ cách làm hay, mô hình mới hiệu

quả về chuyển đổi số tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.

- Hiện trạng, kết quả bố trí kinh phí cho chuyển đổi số trong năm 2025: Ngay từ thời điểm trước và sau khi thực hiện sắp xếp, lãnh đạo UBND phường đã chú trọng, đặc biệt quan tâm trong đầu tư kinh phí cho chuyển đổi số như: Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại ngay từ đầu để đưa Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động; đồng thời, rà soát hệ thống trang thiết bị máy tính, máy in, máy photocopy của các phòng, đơn vị, từ đó, có giải pháp sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy móc đã xuống cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đảm bảo liên tục, hiệu quả (Có Phụ lục 1 kèm theo).

b) Hạ tầng số

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã được UBND phường quan tâm thực hiện việc chỉnh trang cơ sở vật chất, khu vực Nhà làm việc của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Việt Trì với tổng diện tích 130,0 m², bảo đảm tiện nghi, hiện đại đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân đến giao dịch. Đã bố trí 12 máy tính (trong đó 02 máy tính phục vụ công dân tra cứu thủ tục hành chính); 06 máy scan; 03 máy in; 01 máy photocopy, hệ thống camera giám sát, máy lấy số tự động; chữ ký số phục vụ cho công tác số hóa hồ sơ được đảm bảo; hệ thống mạng internet đảm bảo đường truyền hoạt động.

- Các phòng, đơn vị trực thuộc UBND phường: 97% số cán bộ, công chức, viên chức đã được trang bị máy tính (03 đ/c sử dụng máy tính cá nhân), cơ bản các phòng, ban, đơn vị đã được trang bị máy in, máy scan văn bản. Tuy nhiên, hệ thống máy tính, máy in của phường đa số cũ, cấu hình thấp cần được nâng cấp, thay thế để đáp ứng yêu cầu công việc.

c) Hoạt động xã hội số, kinh tế số

- Về việc thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng và phản ứng nhanh: Thực hiện Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập các Tổ Công nghệ số cộng đồng và phản ứng nhanh tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Căn cứ theo tình hình thực tế và yêu cầu hỗ trợ triển khai các hoạt động chuyển đổi số tại địa phương, UBND phường đã ban hành Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 về việc kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng và phản ứng nhanh của phường Việt Trì.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Công dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID,... qua nhiều hình thức như: Qua hội nghị của phường, khu dân cư, qua tờ rơi, qua hệ thống truyền thanh và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp Công an phường triển khai cấp tài khoản định danh

điện tử cho công dân trên địa bàn phường; triển khai các hoạt động thanh toán, giao dịch không dùng tiền mặt tại các trường học, bệnh viện, doanh nghiệp.

- Trên địa bàn phường có nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoạt động trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, sản xuất, xây dựng. Nhận thức của chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh về vai trò của chuyển đổi số trong nâng cao năng lực cạnh tranh ngày càng được nâng cao, phần lớn doanh nghiệp đã quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đặc biệt là kế toán, bán hàng, truyền thông; một số doanh nghiệp bước đầu triển khai thương mại điện tử, bán hàng online, thanh toán điện tử. Tuy nhiên, mức độ ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa đồng đều; doanh nghiệp nhỏ còn gặp khó khăn trong đầu tư hạ tầng công nghệ, nhân lực số.

- Cấp ủy, chính quyền phường luôn quan tâm, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cùng với chính sách khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn phường; hỗ trợ thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích doanh nghiệp trẻ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo kết nối với các trường đại học, trung tâm đào tạo; kêu gọi các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp công nghệ đồng hành, hỗ trợ chuyển giao giải pháp số cho doanh nghiệp nhỏ; phối hợp với ngân hàng, tổ chức tín dụng xây dựng gói tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp đầu tư công nghệ.

- Về quy mô kinh tế số của phường: Các hoạt động kinh doanh, dịch vụ, hành chính công đã có bước dịch chuyển lớn sang môi trường số; phần lớn doanh nghiệp và các hộ kinh doanh đã áp dụng thanh toán điện tử, bán hàng trực tuyến, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển kinh tế địa phương.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc, hạn chế

- Trang thiết bị công nghệ thông tin tại một số phòng, ban, đơn vị đã cũ, cấu hình thấp, chưa đồng bộ; kinh phí đầu tư, nâng cấp, duy tu còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác số hóa và vận hành các hệ thống chỉ đạo, điều hành điện tử.

- Doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh còn gặp khó khăn trong việc đầu tư hạ tầng công nghệ, ứng dụng phần mềm quản lý, thương mại điện tử; việc chia sẻ, kết nối dữ liệu giữa các đơn vị còn chưa đồng bộ, chưa phát huy tối đa hiệu quả của các nền tảng số.

- Công tác chuyển đổi số tuy đạt nhiều kết quả tích cực nhưng chưa toàn diện, đồng bộ; một số chỉ tiêu còn đạt ở mức cơ bản; năng lực vận hành, khai thác hệ thống của cán bộ có mặt còn chưa đảm bảo.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, người dân và hộ kinh doanh còn hạn chế trong việc tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử; thói quen xử lý công việc theo phương thức truyền thống vẫn tồn tại.

2. Nguyên nhân

- Phường mới sắp xếp, khối lượng công việc lớn, nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số còn hạn chế.

- Kinh phí bố trí cho hoạt động chuyển đổi số chủ yếu lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch khác, chưa có nguồn riêng.

- Cán bộ có chuyên môn sâu về công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại một số đơn vị còn hạn chế.

- Một số cán bộ, công chức chưa thật sự chủ động, sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ số vào công việc; sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị có thời điểm còn chưa kịp thời.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh, các sở liên quan tiếp tục quan tâm, hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chuyển đổi số tại địa phương.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách chuyển đổi số; bố trí nhân lực có chuyên môn về công nghệ thông tin tại cấp phường.

- Hỗ trợ phường triển khai các nền tảng số dùng chung, các phần mềm quản lý hiện đại, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng bộ giữa các cấp, các ngành.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh đầu tư, ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử và các ứng dụng số phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025; Kế hoạch truyền thông số 03-KH/BCĐTW ngày 28/7/2025; Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025; Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số

toàn diện; Quyết định số 3090/QĐ-BKHCN ngày 08/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số;...

- Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Tỉnh ủy; Kế hoạch hành động số 01-KHHĐ/BCĐ ngày 22/7/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 3772/KH-UBND ngày 05/9/2025 về việc triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; Kế hoạch của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Phú Thọ, phiên bản 4.0;

- Kế hoạch số 03-KH/ĐU ngày 14/8/2025 của Đảng ủy phường; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND phường Việt Trì về Thực hiện Chương trình hành động số 02-KH/TU, ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường Việt Trì.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục xây dựng chính quyền số hiện đại, minh bạch, hiệu quả, cung cấp dịch vụ số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tạo đột phá trong cải cách hành chính và phát triển bền vững.

- Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trên địa bàn phường.

- Hoàn thành kết nối đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia và đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Tiếp tục phấn đấu đạt và vượt tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt 90%.

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 60%.

- Đảm bảo hoàn thành bồi dưỡng kỹ năng số căn bản cho 100% cán bộ, công chức của phường.

- Đảm bảo 90% công dân trên địa bàn sử dụng điện thoại thông minh, thiết bị thông minh có tài khoản VNEID từ mức độ 2 trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị

- Quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và đưa kết quả này là tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đa dạng hóa hình thức truyền thông.

- Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” để phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, học sinh, người lao động và Nhân dân.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bao gồm Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, phối hợp ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, giảm áp lực công việc cho cán bộ.

- Phối hợp, tham mưu đề xuất, nghiên cứu, xây dựng chính sách đặc thù để khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm, dự án chuyển đổi số.

3. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan của tỉnh để thực hiện nâng cấp, mở rộng hạ tầng số, bảo đảm kết nối đường truyền ổn định với Trung ương, Tỉnh và các địa phương.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mạng truyền số liệu, đảm bảo kết nối, tích hợp hệ thống thông tin điều hành và dịch vụ công trực tuyến.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao

- Thu hút, trọng dụng nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước.

- Phối hợp tổ chức và tham gia các lớp tập huấn định kỳ về kỹ năng số, kiến thức về công nghệ mới cho cán bộ, công chức.

- Triển khai mô hình trường học, lớp học thông minh; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên sớm tiếp cận công nghệ số, ứng dụng số.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị và cung ứng dịch vụ công

- Triển khai kế hoạch đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị của phường lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ và đảm bảo bí mật Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin điều hành như hệ thống quản lý văn bản và điều hành; hội nghị trực tuyến; trang thông tin điện tử của UBND phường.

- Lập dự toán kinh phí số hóa, chuyển đổi, xây dựng và cập nhật dữ liệu trên các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung do tỉnh và các bộ, ngành hướng dẫn.

- Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng (nâng cao khả năng sao lưu, phục hồi và bảo đảm an toàn thông tin ở mức cao nhất cho các hệ thống thông tin trọng yếu, nền tảng số và hạ tầng số).

- Thường xuyên theo dõi, phát hiện sớm và cảnh báo kịp thời các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp và kinh tế - xã hội

- Nghiên cứu, tham mưu, chính sách khuyến khích khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội.

7. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, thông tin tuyên truyền

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra. Kịp thời nghiên cứu, điều chỉnh các cơ chế, chính sách, văn bản quy định đảm bảo thiết thực, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 của phường

- Tiếp tục tham mưu UBND phường triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tại các phòng, ban, đơn vị và khu dân cư.
- Tổng hợp, đánh giá kết quả (6 tháng, 01 năm,...).

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai kế hoạch chuyển đổi số năm 2026. Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ và Nhân dân.
- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội.
- Tham mưu phát động phong trào "Bình dân học vụ số".
- Chủ động, phối hợp tham mưu UBND phường triển khai các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong chỉ đạo điều hành công việc, tiếp nhận, giải quyết ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Chủ trì, chủ động tham mưu UBND phường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số của UBND phường.
- Tham mưu, triển khai giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch, giải quyết đơn kiến nghị, đề nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, doanh nghiệp. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Chủ trì, phối hợp tham mưu UBND phường triển khai thực hiện các mục tiêu về giải quyết thủ tục hành chính toàn trình, đảm bảo tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến.
- Phối hợp tuyên truyền, chủ động hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử từ cổng dịch vụ công quốc gia, VNEID, VSSID, thanh toán điện tử.
- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 100%. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, chủ động tham mưu UBND phường bố trí ngân sách để triển khai các nội dung của kế hoạch.
- Tham mưu, triển khai giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán

không dùng tiền mặt, các phần mềm, ứng dụng công nghệ trong quản lý doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực: Tài chính - Kế hoạch, Xây dựng - Công thương, Nông nghiệp - Môi trường. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

6. Công an phường

- Chủ động, tham mưu UBND phường tiếp tục thực hiện các nội dung của Đề án 06. Tăng cường phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn, cài đặt ứng dụng VNEID mức độ 2 (và các cấp độ tiếp theo khi có hướng dẫn) cho người dân, phấn đấu 100% công dân trên địa bàn sử dụng điện thoại thông minh, thiết bị thông minh có tài khoản VNEID từ mức độ 2 trở lên.

- Chủ động, phối hợp đảm bảo công tác an toàn thông tin, an ninh mạng. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Duy trì công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin của phường về những hoạt động chuyển đổi số của phường;

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công xây dựng video clip hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia;

- Đẩy mạnh việc nhập dữ liệu điện tử trong triển khai kê khai thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thực hiện việc thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp qua phần mềm trực tuyến eTax Mobile;

- Nâng cấp, duy trì trang thiết bị kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh, trang thông tin điện tử của phường. Đồng thời, thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên

- Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, lồng ghép với phong trào thi đua yêu nước, khởi nghiệp sáng tạo. Vận động Nhân dân tham gia chuyển đổi số như: Thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công (<https://dichvucong.gov.vn/>); xây dựng và duy trì thói quen thanh toán không dùng tiền mặt trong các hoạt động hàng ngày. Vận động tham gia các lớp học về chuyển đổi số miễn phí trên website bình dân học vụ số (<https://binhdanhocvuso.gov.vn/>).

- Thực hiện đầy đủ cơ chế phản biện xã hội trong công tác triển khai chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, trường học và các khu dân cư trên địa bàn.

9. Các Trường học

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục. Triển khai mô hình trường học, lớp học thông minh. Tạo điều kiện để học sinh, sinh viên sớm tiếp cận công nghệ số, ứng dụng số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển sự nghiệp giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định của pháp luật và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

10. Trạm Y tế

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số trong các hoạt động y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực y tế, hướng tới y tế thông minh.

- Thực hiện các biện pháp để phát triển sự nghiệp chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn bằng cách ứng dụng công nghệ số theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; bà mẹ, trẻ em; dân số.

- Chủ động tham mưu UBND phường thực hiện các biện pháp về phòng bệnh và phòng chống tệ nạn xã hội trên nền tảng số.

11. Các Khu dân cư

Tổ chức tuyên truyền, triển khai và phối hợp thực hiện các nội dung của kế hoạch tại khu dân cư. Thường xuyên vận động, tuyên truyền người dân tham gia chuyển đổi số như:

- Thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử từ cổng dịch vụ công quốc gia, từ các phần mềm điện tử VNEID, VSSID;

- Xây dựng và duy trì thói quen thanh toán không dùng tiền mặt (qua các ứng dụng Smart Banking của các ngân hàng) trong các hoạt động hàng ngày;

- Tích cực chủ động tham gia phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn phường theo Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 29/8/2025 của Tỉnh ủy Phú Thọ;

- Phối hợp với Công an phường tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, cài đặt ứng dụng VNEID mức độ 2 (và các cấp độ tiếp theo) cho người dân, đảm bảo 100% công dân trên địa bàn sử dụng điện thoại thông minh, thiết bị thông minh có tài khoản VNEID từ mức độ 2 trở lên. Đồng thời, phối hợp thực hiện các nội dung theo phụ lục 2 của kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, UBND phường đề nghị các phòng, ban, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các trường học, trạm y tế và các khu dân cư tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai có vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội); báo cáo kết quả sơ kết 6 tháng đầu năm trước ngày 10/6/2026 và kết quả năm 2026 trước ngày 05/12/2025 (hoặc khi có yêu cầu) của đơn vị về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&CN, Nội vụ tỉnh;
- TTĐU, TT HĐND phường;
- UB MTTQVN phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, TT, đơn vị, đoàn thể phường;
- Các trường học, TYT;
- Trường khu dân cư;
- CVVP, PCVP;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Biết

Phụ lục 1**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND phường Việt Trì)*

TT	Tên nhiệm vụ	Cấp có thẩm quyền phê duyệt	Nội dung chi	Quy mô	Tổng số tiền	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác chuyên môn và thanh toán các chi phí khác phát sinh thực sự cần thiết khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã	UBND phường Việt Trì	Mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác chuyên môn và thanh toán các chi phí khác	Tại Trung tâm hành chính công của phường	370.000.000đ	Ngân sách Nhà nước	

Phụ lục 2

DỰ KIẾN DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND phường Việt Trì)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí để triển khai
1	Nâng cấp, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị (máy tính, máy in, máy photocopy, máy scan,...), phần mềm phục vụ công vụ;	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và các phòng, ban, đơn vị	Đảm bảo trang thiết bị, phần mềm phục vụ công việc cho cán bộ, công chức.	Cuối năm 2025 và trong năm 2026.	1.000.000.000đ
2	Nâng cấp, sửa chữa, duy trì hệ thống truyền thanh thông minh của phường	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Hệ thống truyền thanh hoạt động hiệu quả.	Năm 2026	500.000.000đ
3	Nâng cấp, duy trì cổng thông tin điện tử của phường;	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Cổng thông tin điện tử của phường hoạt động hiệu quả.	Năm 2026	160.000.000đ
4	Hệ thống camera an ninh đảm bảo an toàn cho người dân, phục vụ công tác giám sát, phòng chống tội phạm.	Văn phòng và các phòng, ban, đơn vị	Hệ thống camera an ninh hoạt động đảm bảo công tác giám sát, phòng chống tội phạm được đảm bảo.	Năm 2026	600.000.000đ
	Tổng				2.260.000.000đ